

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2018/HS-ST
Ngày 15/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Thu và ông Nguyễn Quốc Huân;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Thái, Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1984; tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 8/12; con ông: Lò Văn T, đã chết và con bà: Lương Thị P, sinh năm 1945; bị cáo có vợ là Lò Thị V, sinh năm 1989 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2018 đến ngày 01/6/2018 và đến ngày 01/6/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Họ và tên: **Bạc Cầm S**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992; nơi cư trú: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

2. Họ và tên: **Bạc Cầm T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1982; nơi cư trú: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

3. Họ và tên: **Lò Văn Đ**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1975; nơi cư trú: Bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

4. Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992; nơi cư trú: Bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 31/5/2018; Lò Văn T một mình lấy xe máy của em vợ đang đi làm thuê ở Hà Nội tên là Lò Văn T; sinh năm 1990; trú tại bản H, xã M, huyện T; điều khiển từ bản C, thị trấn T, huyện T đi đến nhà Bạc Cầm H; sinh năm 1972, trú tại bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Khi T đến nhà H, T thấy H ở nhà một mình; gặp H, T hỏi “Anh có Heroine bán không, bán cho em hai trăm nghìn đồng?”; H trả lời “Có”. Khi nghe H trả lời như vậy, thì T đã lấy trong túi 200.000đ đưa cho H. H nhận tiền và đưa cho T 01 gói nilon màu hồng, bên trong đựng 04 gói Heroine. Việc trao đổi mua bán chỉ có H và T, ngoài ra không có ai tham gia cùng, cũng không cân xác định khối lượng. Sau khi mua được Heroine, T cất giấy 04 gói Heroine vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, rồi để vào trong túi quần bên phải đang mặc. Sau đó T điều khiển xe đi đến Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo để uống thuốc Methadone, sau khi uống thuốc xong T đi về nhà. Khoảng 09 giờ cùng ngày, có Bạc Cầm S; sinh năm 1992; trú tại bản C, thị trấn T gọi điện cho T hỏi “Chú có Heroine không, cho cháu xin mua lại sử dụng?”, T trả lời “Có, tôi vừa đi mua về”; S nói “Để cho cháu hai gói?”. T đồng ý, S bảo T mang Heroine ra chỗ bến xe khách huyện Tuần Giáo cho S. Lò Văn T điều khiển xe máy mang 04 gói Heroine đến bến xe khách huyện Tuần Giáo thì gặp Bạc Cầm S, S đưa cho T 100.000đ; còn T đưa cho S 02 gói Heroine. Việc trao đổi mua bán chỉ có S và T biết với nhau, không cân xác định khối lượng. 02 gói Heroine còn lại T cất giấu vào túi quần mang về. Sau khi S mua được 02 gói Heroine của T, S đã bảo Bạc Cầm T; sinh năm 1982; trú tại bản C, thị trấn T, huyện T, Lò Văn C; sinh năm 1992 và Lò Văn Đ; sinh năm 1975; đều trú tại bản Đ, xã Quài T, huyện T, tỉnh Điện Biên, đi ra khu vực khối S, thị trấn T, huyện T để cùng sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Tổ công tác Công an thị trấn Tuần Giáo đã thu giữ được 02 gói Heroine và tạm giữ số tiền 390.000đ, 01 điện thoại di động của Bạc Cầm S. Bạc Cầm S, Bạc Cầm T, Lò Văn C, Lò Văn Đ khai nhận: 02 gói Heroine là do bốn người mỗi người 25.000đ để cùng mua chung. Số Heroine do Bạc Cầm S mua của Lò Văn T cùng bản với S. Theo lời khai của các đối tượng S, C, T, Đ thì tổ công tác Công an thị trấn Tuần Giáo đã kiểm tra bắt quả tang T và thu giữ được 02 gói Heroine, tạm giữ 01 điện thoại di động và 250.000đ. Các đối tượng đều được đưa về cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo để điều tra làm rõ.

Sau khi đưa vật chứng về Cơ quan điều tra, Công an huyện Tuần Giáo thì Cơ quan điều tra đã mở niêm phong có sự chứng kiến của T, S, C, T, Đ: Đối với 02 gói chất bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn T được xác định khối lượng 0,12 gam; 02 gói thu giữ của S, C, T, Đ được xác định khối lượng là 0,08

gam. Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số: 100, ngày 02/6/2018 và Quyết định trưng cầu giám định số: 101, ngày 02/6/2018. Tại bản Kết luận giám định số: 530/GĐ-PC54 ngày 11/6/2018 và Kết luận giám định số: 534/GĐ-PC54 ngày 12/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T và 0,08 gam của Lò Văn S, Lò Văn C, Lò Văn Đ, Bạc Cầm T là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 75/CT-VKS-TG ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa Vị kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo T từ 24 tháng đến 30 tháng tù; không phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015, tuyên hủy 01 gói một phong màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: 0,07 gam chất bột màu trắng Heroine; tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ bán sung quỹ Nhà nước và truy thu 100.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) của bị cáo. Tịch thu của Bạc Cầm Sơn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly màu đỏ để bán sung quỹ Nhà nước. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, anh Bạc Cầm S nhất trí bị tịch thu chiếc điện thoại Goly màu đỏ đã sử dụng để liên lạc với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Thỏa nhận mình đã có hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã thừa nhận: Vào hồi 08 giờ ngày 31/5/2018 Thỏa đã mua 04 gói Heroine của người có tên là Bạc Cầm H; tổng khối lượng ma túy sau khi bị thu giữ được xác định là 0,2 gam với giá 200.000đ. Bị cáo mua Heroine nhằm mục đích sử dụng và bị cáo đã bán lẻ cho Bạc Cầm S 02 gói Heroine với giá 100.000đ. Quá trình mở niêm phong xác định khối lượng thì bị cáo

và các đối tượng khác đều được chứng kiến và thừa nhận khối lượng thu giữ được xác định là hoàn toàn chính xác. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung cáo trạng và tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, đồng thời hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho tình hình phạm tội về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp và cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi tàng trữ 0,2 gam Heroine với mục đích sử dụng và bị cáo đã bán cho Bạc Cầm S 02 gói Heroine, không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn T sinh ra và lớn lên tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Bị cáo được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà sản xuất cùng gia đình. Bị cáo có vợ là Lò Thị V và có 02 người con. Đến ngày 03/6/2018 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo có nộp tài liệu bị cáo khai là bố bị cáo được Nhà nước Lào tặng Huân chương kháng chiến; tuy nhiên tại phiên tòa HĐXX không nhận được bản dịch bởi vậy không thể biết được đó là loại giấy tờ gì để đối chiếu với quy định của Pháp luật, nên HĐXX không chấp nhận. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo là người chồng, người cha trong gia đình, lẽ ra bị cáo cần phải nỗ lực rèn luyện, lao động để xây dựng kinh tế cùng gia đình, là tấm gương để các con noi theo. Nhưng vì không làm chủ được bản thân mà bị cáo đã mắc phải tệ nạn nghiện ma túy. Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2014, nên có thể thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu. Cũng từ nghiện ma túy trong suốt thời gian dài, mà bị cáo đã biết được việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận nên bị cáo đã bất chấp quy định của Pháp luật mua ma túy nhằm bán lẻ kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bởi vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt,

có ích cho gia đình và xã hội cũng là giúp bị cáo có thời gian cách ly để cai nghiện ma túy.

[5] Theo khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định; bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo nên cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 BLTTHS năm 2015 để xử lý vật chứng như sau: Tịch thu để tiêu hủy 01 gói một phong màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: 0,07 gam chất bột màu trắng Heroine và truy thu của T 100.000đ là tiền bán ma túy cho Bạc Cầm S.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ của T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly màu đỏ của S; do S và T đều dùng điện thoại này để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên được xác định là phương tiện phạm tội; vì vậy cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền tạm giữ của T là 250.000đ; đây là tiền của T được mẹ cho đi nộp tiền uống thuốc Methadone, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho T là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền tạm giữ của anh Bạc Cầm S là 390.000đ; đây là tiền của anh S đi làm thuê, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh S là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo đủ điều kiện miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với lời khai của bị cáo T, trước đó T đã mua ma túy của Cà Thị L, trú tại bản B, xã Q, huyện T; nhưng quá trình điều tra L đang đi chấp hành án phạt tù tại một vụ án khác; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với lời khai của bị cáo T, T đã mua ma túy của Bạc Cầm H, trú tại bản B, xã Q, huyện T; hiện tại Hoàn đang bị xử lý bằng một vụ án khác; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Bạc Cầm S, Bạc Cầm T, Lò Văn C, Lò Văn Đ là những người đã góp tiền mua 02 gói Heroine của T. Quá trình điều tra xác định khối lượng 02 gói

Heroin là 0,08 gam; nên không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Tuần Giáo đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với S, T, C, Đ. Việc xử phạt hành chính là đúng với quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. **Tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. **Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn T 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, được trừ 03 (*Ba*) ngày tạm giữ; thời gian bị cáo T còn phải chấp hành hình phạt là 23 (*Hai mươi ba*) tháng 27 (*Hai mươi bảy*) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

3. **Vật chứng:** Tịch thu để tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: 0,07 gam chất bột màu trắng Heroine. Tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ và tịch thu của anh Bạc Cầm S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly màu đỏ để bán sung quỹ Nhà nước. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo Phiếu nhập kho vật chứng số PNKVC89 ngày 25/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

Truy thu của bị cáo Lò Văn T số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) là tiền bán ma túy cho Bạc Cầm S để sung quỹ Nhà nước.

4. **Án phí:** Bị cáo Lò Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, anh Bạc Cầm S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/10/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

Lương Thị Nga